TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 28 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Oanh

Ông Nguyễn Hồng Diện

- Thư ký phiên tòa: Ông Chúng Minh Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Đức Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn Ch*(Tên gọi khác: Bùi Văn Th),* sinh ngày 24 tháng 11 năm 1985 tại xã T, huyện K, Thành phố H2. Nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện K, Thành phố H2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Đồng Thị D; Có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: tại bản án số 46/HS-ST ngày 27/9/2004 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, Thành phố H2 xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 13/9/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. (Có mặt)

- Người làm chứng:

Anh Đào Đình H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ x, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút, ngày 13/9/2018, tại khu vực thôn T, xã V, huyện B, Tổ công tác cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, phát hiện Bùi Văn Ch có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với Ch, phát hiện và thu giữ trên người 05 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi chất ma túy tổng hợp dạng đá (Ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5) có khối lượng là: 17,14 gam và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục ghi là ma túy Heroine (ký hiệu M6) có khối lượng là: 6,54 gam; tổng cộng khối lượng các chất mà Ch tàng trữ là: 23,68 gam. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật, đưa Bùi Văn Ch cùng tang vật đến cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra Bùi Văn Ch khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/9/2018 Ch có đi xe khách từ huyện Đ xuống thành phố H, sau đó tiếp tục bắt xe khách từ thành phố H đi về thành phố H2 để giải quyết việc riêng. Ch đến thành phố H2 là khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi giải quyết việc riêng xong, do có nhu sử dụng ma túy nên Ch đi đến Phường C, Quận L, thành phố H2 để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây Ch gặp một người đàn ông lái xe ôm Ch không biết tên tuổi địa chỉ, Ch hỏi "Anh có lấy được đồ không" *(tức hỏi mua ma túy)*, người lái xe ôm trả lời: *"Lấy nhiều không"*, Ch nói *"có lấy cho em tám triệu nước và bốn triệu trắng" (tức mua ma túy đá 8.000.000 VNĐ và mua ma túy Heroine 4.000.000 VNĐ)*. Sau khi trao đổi xong Ch đưa số tiền 12.000.000đ *(Mười hai triệu đồng)* cho người lái xe ôm, người lái xe ôm cầm tiền và bảo Ch đợi. Khoảng 20 phút sau thì người lái xe ôm quay lại và đưa cho Ch 01 *(một)* túi nilon màu trắng, bên trong gói bằng giấy trắng *(loại giấy vệ sinh)* đựng ma túy. Sau khi mua ma túy xong thì người lái xe ôm đưa Ch ra bến xe để bắt xe khách đi về huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Ch lên xe khách giường nằm và chùm chăn lên người để mở túi nilon vừa mua được ra kiểm tra thì thấy có 05 *(năm)* gói nilon màu trắng có chứa chất ma túy tổng hợp dạng đá và 01 *(một)* gói nilon màu trắng có chứa chất ma túy Heroine, sau đó Ch cất vào trong túi quần bên phải đang mặc và đi về huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Trong thời gian ở huyện Đ, tỉnh Hà Giang Ch thường xuyên lấy ma túy ra lén lút sử dụng một mình *(Mỗi lần sử dụng ma túy Ch trích một ít ở gói ma túy Heroine ra để sử dụng)*, còn 05 gói ma túy đá *(Methamphetamine)* Ch để nguyên chưa sử dụng đến. Ngày 13/9/2018 do có việc ở thành phố H2 nên Ch tiếp tục đi xe khách xuống thành phố H, khi đi Ch có mang theo 05 gói nilon ma túy *(Methamphetamine)* và 01 gói ma túy *(Heroine)* mà Ch đã mua trước đó. Khi đi đến thành phố H, Ch gọi điện cho hãng taxi ĐT để đi về thành phố H2 do anh Đào Đình H *(nhân viên hãng taxi ĐT)* điều khiển đi từ thành phố H. Khi đến địa phận xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang do Ch có nhu cầu sử dụng ma túy nên bảo với anh H muốn nghỉ một chút rồi đi tiếp, anh H đồng ý, anh H điều khiển xe taxi đến địa phận thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang thì dừng xe ở trước cổng nhà nghỉ K để cho Ch vào nghỉ. Khi Ch vừa xuống xe thì bị tổ công tác của Công an huyện Bắc Quang bắt quả tang, phát hiện và thu giữ bên trong túi quần phía trước bên phải Ch đang

mặc: 01 gói giấy trắng, bên trong có 02 gói nilon màu trắng có chứa các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2); Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước 01 gói nhỏ màu trắng, bên trong có chứa 03 gói nilon màu trắng có chứa các hạt dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M3, M4, M5) và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (ký hiệu M6).

Ngày 13/9/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành cân tịnh vật chứng thu giữ của Bùi Văn Ch khi bắt quả tang. Kết quả cân tịnh xác định: Các hạt dạng tinh thể màu trắng trong gói có ký hiệu M1 có khối lượng 2,03 gam, trong gói có ký hiệu M2 có khối lượng 1,94 gam, trong gói có ký hiệu M3 có khối lượng 0,21 gam, trong gói có ký hiệu M4 có khối lượng 3,21 gam, trong gói có ký hiệu M5 có khối lượng 9,75 gam; Tổng khối lượng các hạt dạng tinh thể màu trắng trong các gói ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5 thu giữ của Bùi Văn Ch là 17,14 gam. Khối lượng số chất bột màu trắng dạng cục trong gói ký hiệu M6 thu giữ của Bùi Văn Ch là 6,54 gam.

Ngày 14/9/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ban hành Quyết định số 147 Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định các hạt tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng trích sau khi cân tịnh có ký hiệu A1,A2,A3, A4,A5 và A6.

Tại kết luận giám định số: 324/KL-PC09 ngày19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

" - Mẫu các chất dạng hạt tinh thể màu trắng gửi giám định có ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5 là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A6 là ma túy, loại ma túy Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ."

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 05/CT-VKSBQ ngày 28/01/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Bùi Văn Ch về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Bùi Văn Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ. Về xử lý vật chứng,

đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì bằng giấy trắng được niêm phong bởi 04 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang và 01 phong bì bằng giấy trắng được niêm phong bởi 04 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang. *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 28-01-2019).*

Bị cáo Bùi Văn Ch nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa những lỗi lầm đã mắc phải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: tại phiên tòa người làm chứng Đào Đình H vắng mặt. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/9/2018, vật chứng thu giữ được, biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu vật chứng gửi giám định, kết luận giám định số 324/KL-PC09 ngày 19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Khối lượng các chất ma túy Bùi Văn Ch tàng trữ là 17,14 gam (mười bảy phẩy mười bốn gam) ma túy loại Methamphetamine và 6,54 gam (sáu phẩy năm mươi bốn gam) ma túy loại Heroine, tổng khối lượng các chất ma túy mà Bùi Văn Ch tàng trữ là 23,68 gam (hai mươi ba phẩy sáu mươi tám gam).

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Bùi Văn Ch về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249

Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có nội dung quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:……..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

.....

m).....

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này."

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mặt khác còn làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo buộc phải hiểu chất ma túy là chất gây nghiện nghiêm trọng, hủy hoại sức khỏe của người mắc nghiện. Ma túy còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Tuy nhiên do bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do đó cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, mặt khác nhằm răn đe, phòng ngừa và làm gương cho kẻ khác.

Đối với người lái xe ôm mà Bùi Văn Ch khai đã bán số ma túy trên cho Ch, quá trình điều tra không xác định được đó là ai và đối với anh Đào Đình H là người lái taxi chở Ch nhưng không biết Ch tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về nhân thân, năm 2004 bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố H2 xử phạt 06 (sáu) tháng tù, hiện đã được xóa án tích. Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét để có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo trong vụ án này.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì bằng giấy trắng được niêm phong bởi 04 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang và 01 phong bì bằng giấy trắng được niêm phong bởi 04 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang. *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 28-01-2019).* Đối với 01 điện thoại di động đã thu giữ, quá trình điều tra Cơ quan Công an huyện Bắc Quang đã ra quyết định xử lý vật chứng và lập biên bản trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ch*(Tên gọi khác: Bùi Văn Th)* phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ (ngày 13/9/2018).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ:

- Mẫu vật lưu kho các hạt dạng tinh thể màu trắng có ký hiệu B1, B2, B3, B4, B5, chất bột màu trắng dạng cục có ký hiệu B6 được cho vào một phong bì bằng giấy trắng dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia và niêm phong bởi 04 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang, một mặt phong bì có dòng chữ: *"Vật chứng lưu kho các hạt dạng tinh thể màu trắng có ký hiệu từ B1, B2, B3, B4, B5, chất bột màu trắng dạng cục có ký hiệu B6 thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn Ch tàng trữ tại thôn Tân Bình, xã Việt Vinh - Bắc Quang - Hà Giang ngày 13/9/2018"*, ký hiệu V2.

- 01 (một) phong bì bằng giấy trắng có chữ ký của các thành phần tham gia, được niêm phong bởi 04 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an

tỉnh Hà Giang. Một mặt có dòng chữ *"Mẫu vật còn lại sau khi giám định ký hiệu A1, A2, A3"*.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 28-01-2019).

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Ch phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn Ch có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- UBND xã T, huyện K, Thành phố H2;
- Lưu HS, bộ phận.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Hải Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Hải Hà